TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST-KDTM	*Kiến An, ngày 23 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2023/TLST-KDTM ngày 24 tháng 3 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Tổng Công ty Đ; địa chỉ: Số 35 T, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: B84A B, Phường 2, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trịnh Ngọc T – Phó Giám đốc Chi nhánh Tổng Công ty Đ - Công ty Th, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 0514/UQ-ETC ngày 11/5/2023).

- *Bị đơn:* Công ty Cổ phần Năng lượng và Xây dựng T; địa chỉ trụ sở theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Lô 41 khu phát triển nhà ở Q, đường M, Tổ 12, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Tiết Văn H, sinh năm 1979; ĐKHKTT: Số 7 Paris 14 Vinhomes, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; địa chỉ liên hệ: Số 56E/55/29/46 đường L, phường H, Quận L, thành phố Hải Phòng – Tổng giám đốc, là người đại diện theo pháp luật của bị đơn.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Công ty Cổ phần Năng lượng và Xây dựng T xác nhận hiện còn nợ của Tổng Công ty Đ số tiền là 149.524.918 đồng (bằng chữ: Một trăm bốn mươi chín triệu, năm trăm hai mươi bốn nghìn, chín trăm mười tám đồng) theo

Hợp đồng thí nghiệm số 01/2019/MECTA-HCMTC ngày 26/4/2019 và Văn bản bổ sung số 2207-1/Mecta-HCM ngày 22/7/2019 như Biên bản đối chiếu công nợ phải thu ngày 15/12/2021 giữa hai bên.

2.2. Về phương án trả nợ: Chậm nhất là ngày 31/12/2023, Công ty Cổ phần Năng lượng và Xây dựng T phải trả cho Tổng Công ty Đ hết số tiền là 149.524.918 đồng (bằng chữ: Một trăm bốn mươi chín triệu, năm trăm hai mươi bốn nghìn, chín trăm mười tám đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí: Công ty Cổ phần Năng lượng và Xây dựng T phải chịu toàn bộ số tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật đã được làm tròn là 3.738.000 đồng (bằng chữ: Ba triệu, bảy trăm ba mươi tám nghìn đồng).

Trả lại Tổng Công ty Đ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 3.758.000 đồng (bằng chữ: Ba triệu, bảy trăm năm mươi tám nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0003767 ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình